

**CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN THƯƠNG HIỆU AZOTAR**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN THƯƠNG HIỆU AZOTAR

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: AZOTAR BRANDING DEVELOPMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: AZOTAR BRANDING ., JSC

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0109124959

**3. Ngày thành lập:** 11/03/2020

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Số 4 Phạm Ngũ Lão, Phường Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0869012358

Fax:

Email: [info.azotar@gmail.com](mailto:info.azotar@gmail.com)

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Mã ngành    |
|-----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Quảng cáo                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | 7310        |
| 2.  | In ấn                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | 1811        |
| 3.  | Dịch vụ liên quan đến in (trừ in tem)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | 1812        |
| 4.  | Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan<br>Chi tiết:<br>- Khảo sát địa hình;<br>- Khảo sát địa chất công trình.<br>- Thiết kế kiến trúc công trình;<br>- Thiết kế kết cấu công trình dân dụng - công nghiệp;<br>- Thiết kế cơ - điện công trình;<br>- Thiết kế cấp - thoát nước công trình;<br>- Thiết kế xây dựng công trình giao thông; thiết kế xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn; thiết kế xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật.<br>- Giám sát thi công xây dựng cơ bản.<br>- Giám sát công tác xây dựng bao gồm:<br>+ Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật;<br>+ Giám sát công tác xây dựng công trình giao thông;<br>+ Giám sát công tác xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn.<br>- Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình.<br>- Thiết kế xây dựng công trình<br>- Tư vấn quản lý dự án | 7110(Chính) |

|     |                                                                                                                                                                                                                                                                                              |      |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
| 5.  | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu                                                                                                                                                                                                                      | 8299 |
| 6.  | Xây dựng nhà không để ở                                                                                                                                                                                                                                                                      | 4102 |
| 7.  | Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác                                                                                                                                                                                                                                                   | 4299 |
| 8.  | Hoàn thiện công trình xây dựng                                                                                                                                                                                                                                                               | 4330 |
| 9.  | Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác                                                                                                                                                                                                                                                          | 4390 |
| 10. | Hoạt động thiết kế chuyên dụng<br>Chi tiết - Thiết kế thời trang liên quan đến dệt, trang phục, giấy, đồ trang sức, đồ đạc và trang trí nội thất khác, hàng hóa thời trang khác cũng như đồ dùng cá nhân và gia đình khác;<br>- Dịch vụ thiết kế đồ thị;<br>- Hoạt động trang trí nội thất.  | 7410 |
| 11. | Bán buôn tổng hợp                                                                                                                                                                                                                                                                            | 4690 |
| 12. | Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình                                                                                                                                                                                                                     | 5911 |
| 13. | Hoạt động hậu kỳ                                                                                                                                                                                                                                                                             | 5912 |
| 14. | Lập trình máy vi tính                                                                                                                                                                                                                                                                        | 6201 |
| 15. | Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính                                                                                                                                                                                                                                          | 6202 |
| 16. | Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính                                                                                                                                                                                                              | 6209 |
| 17. | Hoạt động tư vấn quản lý                                                                                                                                                                                                                                                                     | 7020 |
| 18. | Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa<br>(Loại trừ hoạt động đấu giá hàng hóa)                                                                                                                                                                                                                  | 4610 |
| 19. | Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết:<br>- Hoạt động môi giới thương mại<br>- Hoạt động môi giới bản quyền<br>- Hoạt động tư vấn khác trừ tư vấn kiến trúc, kỹ thuật và quản lý...                                                            | 7490 |
| 20. | Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại<br>(Trừ tổ chức hợp báo)                                                                                                                                                                                                                           | 8230 |
| 21. | Hoạt động nhiếp ảnh<br>Chi tiết:<br>- Chụp ảnh cho tiêu dùng và thương mại:<br>+ Chụp ảnh chân dung cho hộ chiếu, thẻ, đám cưới...,<br>+ Chụp ảnh cho mục đích thương mại, xuất bản, thời trang, bất động sản hoặc du lịch,<br>+ Chụp ảnh trên không,<br>+ Quay video: Đám cưới, hội họp...; | 7420 |

**6. Vốn điều lệ:** 1.200.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

Thời gian đăng từ ngày 11/03/2020 đến ngày 10/04/2020

**7. Số cổ phần được quyền chào bán: 120.000**

**8. Cổ đông sáng lập:**

| STT | Tên cổ đông      | Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức | Loại cổ phần              | Số cổ phần | Giá trị cổ phần (VNĐ) | Tỷ lệ (%) | Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập | Ghi chú |
|-----|------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------|------------|-----------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1   | LÊ QUANG THÁI    | Đội 1, Phường Tiền Châu, Thành phố Phúc Yên, Tỉnh Vĩnh Phúc, Việt Nam                | Cổ phần phổ thông         | 18.000     | 180.000.000           | 15,000    | 026091003885                                                                                |         |
|     |                  |                                                                                      | Cổ phần ưu đãi biểu quyết | 0          | 0                     | 0,000     |                                                                                             |         |
|     |                  |                                                                                      | Cổ phần ưu đãi cổ tức     | 0          | 0                     | 0,000     |                                                                                             |         |
|     |                  |                                                                                      | Cổ phần ưu đãi hoàn lại   | 0          | 0                     | 0,000     |                                                                                             |         |
|     |                  |                                                                                      | Các cổ phần ưu đãi khác   | 0          | 0                     | 0,000     |                                                                                             |         |
|     |                  |                                                                                      | Tổng số                   | 18.000     | 180.000.000           | 15,000    |                                                                                             |         |
|     |                  |                                                                                      |                           |            |                       |           |                                                                                             |         |
| 2   | NGUYỄN THỊ THÀNH | TDP Phú Thù, Phường Tiền Châu, Thành phố Phúc Yên, Tỉnh Vĩnh Phúc, Việt Nam          | Cổ phần phổ thông         | 6.000      | 60.000.000            | 5,000     | 001167011945                                                                                |         |
|     |                  |                                                                                      | Cổ phần ưu đãi biểu quyết | 0          | 0                     | 0,000     |                                                                                             |         |
|     |                  |                                                                                      | Cổ phần ưu đãi cổ tức     | 0          | 0                     | 0,000     |                                                                                             |         |
|     |                  |                                                                                      | Cổ phần ưu đãi hoàn lại   | 0          | 0                     | 0,000     |                                                                                             |         |
|     |                  |                                                                                      | Các cổ phần ưu đãi khác   | 0          | 0                     | 0,000     |                                                                                             |         |
|     |                  |                                                                                      | Tổng số                   | 6.000      | 60.000.000            | 5,000     |                                                                                             |         |
|     |                  |                                                                                      |                           |            |                       |           |                                                                                             |         |

|   |            |                                                                       |                           |        |             |        |                  |
|---|------------|-----------------------------------------------------------------------|---------------------------|--------|-------------|--------|------------------|
| 3 | LÊ VĂN LỢI | Đội 1, Phường Tiền Châu, Thành phố Phúc Yên, Tỉnh Vĩnh Phúc, Việt Nam | Cổ phần phổ thông         | 96.000 | 960.000.000 | 80,000 | 0260670012<br>24 |
|   |            |                                                                       | Cổ phần ưu đãi biểu quyết | 0      | 0           | 0,000  |                  |
|   |            |                                                                       | Cổ phần ưu đãi cổ tức     | 0      | 0           | 0,000  |                  |
|   |            |                                                                       | Cổ phần ưu đãi hoàn lại   | 0      | 0           | 0,000  |                  |
|   |            |                                                                       | Các cổ phần ưu đãi khác   | 0      | 0           | 0,000  |                  |
|   |            |                                                                       | Tổng số                   | 96.000 | 960.000.000 | 80,000 |                  |

### 9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

| STT | Tên cổ đông | Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức | Loại cổ phần | Số cổ phần | Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có) | Tỷ lệ (%) | Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức | Ghi chú |
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------|--------------|------------|-------------------------------------------------------------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------|--------------|------------|-------------------------------------------------------------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|

### 10. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: LÊ QUANG THÁI

Giới tính: Nam

Chức danh: Tổng giám đốc

Sinh ngày: 31/08/1991

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 026091003885

Ngày cấp: 03/05/2018

Nơi cấp: Công an tỉnh Vĩnh Phúc

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Đội 1, Phường Tiền Châu, Thành phố Phúc Yên, Tỉnh Vĩnh Phúc, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Đội 1, Phường Tiền Châu, Thành phố Phúc Yên, Tỉnh Vĩnh Phúc, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội